

THÔNG TƯ

Hướng dẫn việc khen thưởng hàng năm về công tác bảo hộ lao động

Để khuyến khích các tổ chức và cá nhân có nhiều thành tích trong việc quản lý và tổ chức thực hiện tốt công tác Bảo hộ lao động theo quy định của Bộ lao động; Sau khi trao đổi ý kiến với Viện thi đua khen thưởng Nhà nước và các cơ quan liên quan, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn việc khen thưởng hàng năm về công tác bảo hộ lao động như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG KHEN THƯỞNG

1. Tập thể:

- Các doanh nghiệp và cơ sở sản xuất kinh doanh thuộc mọi thành phần kinh tế bao gồm cả các tổ, đội sản xuất;
- Các bộ phận chuyên trách bảo hộ lao động trong các doanh nghiệp và cơ sở sản xuất kinh doanh.

2. Cá nhân:

- Cán bộ chuyên trách hoặc bán chuyên trách công tác Bảo hộ lao động ở các doanh nghiệp và các cơ sở sản xuất kinh doanh;
- Giám đốc, Phó giám đốc doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh;
- Người lao động ở các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh bao gồm cả lãnh đạo tổ, đội sản xuất kinh doanh.

Đối với tập thể và cá nhân trong khu vực hành chính sự nghiệp không tổ chức khen thưởng riêng về công tác bảo hộ lao động, nhưng nếu có thành tích đặc biệt xuất sắc về công tác bảo hộ lao động trong năm thì cũng được xem xét để khen thưởng.

II. TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG

1. Tập thể:

1.1. Đối với các doanh nghiệp và cơ sở sản xuất kinh doanh:

- Hàng năm có kế hoạch đáp ứng được yêu cầu an toàn, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ của đơn vị, có dự trù kinh phí cần thiết, nhằm bảo đảm thực hiện có hiệu quả kế hoạch đã đề ra. Thực hiện tốt công tác bảo hộ lao động gắn liền với phát triển sản xuất và tăng năng suất lao động.
- Có quy định rõ chế độ trách nhiệm đối với từng cấp, từng chức danh quản lý và nội quy, quy trình, biện pháp làm việc an toàn đối với từng loại máy, thiết bị, công việc.
- Có cán bộ chuyên trách hoặc bán chuyên trách về bảo hộ lao động, có mạng lưới an toàn, vệ sinh viên đến từng tổ sản xuất, có lực lượng phòng cháy, chữa cháy cơ sở và hoạt động có hiệu quả.
- Có nhiều biện pháp tích cực và đầu tư thỏa đáng để cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động.
- Thực hiện đầy đủ các chế độ Bảo hộ lao động theo pháp luật quy định, cụ thể:

Huấn luyện an toàn lao động, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ;

Thực hiện kiểm định kỹ thuật và xin cấp phép sử dụng các loại máy, thiết bị, vật tư, các chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn và vệ sinh lao động theo quy định của pháp luật;

Trang bị đầy đủ các phương tiện bảo vệ cá nhân, phương tiện phòng chống cháy nổ, phương tiện cấp cứu theo quy định và duy trì thường xuyên việc kiểm tra, đảm bảo sử dụng hiệu quả những trang bị đó;

Thực hiện đầy đủ việc bồi dưỡng hiện vật chống độc hại, đúng đối tượng theo quy định;

Tổ chức tốt việc khám sức khỏe định kỳ cho người lao động;

Thực hiện đúng các quy định về thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi.

f. Trong năm không để xảy ra tai nạn lao động nghiêm trọng làm chết người, bị thương nhiều người, không xảy ra cháy nổ.

g. Thực hiện đầy đủ việc khai báo, điều tra, thống kê và báo cáo định kỳ tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp theo quy định hiện hành.

h. Đảm bảo môi trường và cảnh quan xanh, sạch đẹp.

1.2. Đối với tổ, đội sản xuất, kinh doanh:

a. Có đầy đủ các phương án bảo đảm an toàn khi làm việc, thực hiện nghiêm chỉnh các quy trình, quy phạm theo quy định của luật pháp và của doanh nghiệp.

b. Có an toàn viên, vệ sinh viên hoạt động tích cực và có hiệu quả.

c. Thực hiện đầy đủ các chế độ bảo hộ lao động sau:

Hướng dẫn và giám sát việc sử dụng, bảo quản đầy đủ trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân, phương tiện phòng chống cháy nổ, phương tiện cấp cứu theo quy định và duy trì thường xuyên việc kiểm tra, đảm bảo sử dụng có hiệu quả;

Thực hiện đúng các quy định về thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi.

d. Trong năm không để xảy ra tai nạn lao động nghiêm trọng làm chết người, bị thương nhiều người, không xảy ra cháy nổ.

e. Khai báo và thống kê đầy đủ các trường hợp bị tai nạn lao động.

2. Cá nhân:

2.1. Đối với cán bộ chuyên trách hoặc bán chuyên trách công tác Bảo hộ lao động ở các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh:

a. Tham mưu cho chủ doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh triển khai thực hiện đúng và đủ các văn bản pháp quy về Bảo hộ lao động. Lập kế hoạch Bảo hộ lao động hàng năm và dài hạn, dự trù kinh phí cần thiết, đề xuất với người sử dụng lao động các biện pháp thực hiện.

b. Lập và lưu giữ đầy đủ hồ sơ, sổ sách và tài liệu cần thiết có liên quan đến công tác Bảo hộ lao động theo quy định như: nội quy, quy trình, quy phạm về an toàn lao động; sổ theo dõi huấn luyện, sổ theo dõi tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, sổ theo dõi các đối tượng có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn và vệ sinh lao động, sổ theo dõi tự kiểm tra, tài liệu huấn luyện...

c. Nắm chắc số lượng và tình trạng các loại máy móc, thiết bị, vật tư và các chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn và vệ sinh lao động thuộc phạm vi đơn vị quản lý, có kế hoạch kiểm tra định kỳ và xin cấp phép sử dụng.

d. Thường xuyên có mặt tại hiện trường và phối hợp tốt với các cá nhân, các tổ chức liên quan để đôn đốc, kiểm tra và nhắc nhở người lao động thực hiện đúng các quy định về an toàn, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ, điều tra xác

định nguyên nhân tai nạn lao động, sự cố sản xuất và thông kê báo cáo theo đúng quy định của pháp luật.

e. Có sáng kiến cải tiến kỹ thuật và tổ chức quản lý, góp phần nhằm cải thiện điều kiện lao động, bảo đảm an toàn và vệ sinh lao động.

2.2. Đối với Giám đốc, Phó giám đốc doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh:

a. Lãnh đạo đơn vị thực hiện tốt các nội dung tiêu chuẩn khen thưởng của doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh nói tại điểm 1.1 mục II trên đây.

b. Có sáng kiến cải tiến kỹ thuật và tổ chức quản lý, nhằm cải thiện điều kiện lao động bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động.

2.3. Đối với người lao động (bao gồm cả Tổ trưởng, đội trưởng và tương đương):

a. Thực hiện nghiêm chỉnh các quy trình, quy phạm an toàn theo quy định của pháp luật, không để xảy ra tai nạn lao động;

b. Thực hiện đầy đủ các chế độ về bảo hộ lao động, như: Trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân, phương tiện phòng chống cháy nổ, tự kiểm tra bảo đảm an toàn có hiệu quả;

c. Là hạt nhân tích cực trong phong trào an toàn, vệ sinh lao động của cơ sở; có thành tích trong việc phát hiện và tham gia xử lý loại trừ các nguy cơ gây tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp;

d. Có sáng kiến cải tiến kỹ thuật nhằm cải thiện điều kiện lao động và ngăn ngừa tai nạn lao động.

III. HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG:

1. Đối với tập thể:

Giấy khen; - Bằng khen;

Cờ thi đua xuất sắc hoặc cờ thi đua luân lưu;

Huân chương lao động.

2. Đối với cá nhân:

Giấy khen;

Bằng khen;

Huân chương lao động.

IV. THẨM QUYỀN VÀ THỦ TỤC KHEN THƯỞNG:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

Căn cứ vào các tiêu chuẩn, hình thức khen thưởng đã nêu trên và thẩm quyền, hàng năm Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xem xét đánh giá và khen thưởng cho các tập thể và cá nhân quy định tại mục I, đang hoạt động trên địa bàn của địa phương có nhiều thành tích trong việc quản lý và tổ chức thực hiện tốt công tác an toàn, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ theo đúng pháp luật hiện hành.

Số lượng các tập thể và cá nhân được khen thưởng và thủ tục do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định.

2. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tặng bằng khen và cờ thi đua cho tập thể và cá nhân có nhiều thành tích xuất sắc:

2.1. Tặng bằng khen của Bộ lao động - Thương binh và Xã hội:

Việc tặng bằng khen cho các tập thể và cá nhân được quy định theo số lượng đối đa như sau:

a. Các địa phương có dưới 200 doanh nghiệp, thì tặng bằng khen cho 1 tập thể, 1 cá nhân;

b. Các địa phương có từ 200 đến dưới 1000 doanh nghiệp, thì tặng bằng khen cho 2 tập thể, 2 cá nhân;

c. Các địa phương có từ 1000 doanh nghiệp trở lên thì tặng bằng khen cho 3 tập thể, 3 cá nhân.